

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**Kính gửi: Thường trực Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh**

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP THÁNG 3 VÀ QUÝ I NĂM 2023**

**I. Tình hình sản xuất, kinh doanh**

**1. Thuận lợi:**

Quý I năm 2023 nhiều chính sách hỗ trợ của Chính phủ được duy trì và triển khai đối với doanh nghiệp. Đặc biệt là các hỗ trợ về tài khóa, tín dụng, giảm lãi suất vay và tăng đầu tư công. Bên cạnh đó, sự quan tâm, lắng nghe, chia sẻ của lãnh đạo Thành phố qua các buổi gặp mặt doanh nghiệp đã gia tăng niềm tin, động viên doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đồng hành cùng thành phố phát triển.

Trên thế giới, việc Trung Quốc mở cửa thị trường hàng hóa và du lịch đã kích thích mạnh mẽ cho sự phục hồi kinh tế; tình hình kinh tế các nước Âu-Mỹ cũng dần ổn định sau biến động chính trị Nga- Ucraina. Nhờ đó, thị trường xuất khẩu đang có dấu hiệu tốt hơn, các rủi ro tài chính cũng đang giảm thể hiện qua việc hạ lãi suất và ổn định tỷ giá.

Với tình hình trên, các doanh nghiệp thuộc một số ngành đã có sự phát triển, đặc biệt kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng ấn tượng, thu hút đầu tư nước ngoài từ doanh nghiệp FDI có nhiều triển vọng hết sức tích cực. Số lượng doanh nghiệp trở lại kinh doanh gia tăng và số thu nộp ngân sách vượt kế hoạch đã phần nào phản ánh bức tranh sáng sủa của nền kinh tế đất nước.

**2. Khó khăn:**

- Ngành Lương thực thực phẩm có sự tăng trưởng sản phẩm đồ uống và một số loại thực phẩm. Tuy nhiên, nhìn chung toàn ngành chế biến lương thực thực phẩm lại sụt giảm, khả năng giảm quý I/2023 là khoảng 2% doanh số. Nguyên nhân do sụt giảm tiêu thụ xuất khẩu toàn cầu, từ đầu năm đến nay lượng hàng xuất khẩu giảm, tiêu thụ nội địa giảm sâu do sức mua yếu mặc dù Sở Công thương TP và các doanh nghiệp thúc đẩy các chương trình kích cầu nhưng không mấy khả quan. Dự báo trong quý II/2023 ước giảm khoảng 4,07%.

- Ngành Dệt may kim ngạch xuất khẩu giảm khoảng trên 8% so với cùng kỳ. Nhiều doanh nghiệp đang phải giảm giờ làm để duy trì và giữ chân người lao động. Hầu như các doanh nghiệp đang chủ động tái cấu trúc, tiết kiệm, tinh giảm các nguồn lực, cắt giảm chi tiêu. Khó khăn phổ biến là thiếu hụt dòng tiền, doanh nghiệp không tiếp cận được vốn vay, nhiều doanh nghiệp không được giải ngân, chuyển nợ xấu. Do vậy, từ giữa năm 2022 đến nay các doanh nghiệp không đầu tư và có xu hướng bán lại, làm mất thương hiệu. Dự báo các tháng sắp tới sẽ là giai đoạn khó khăn chông chát đối với doanh nghiệp của ngành dệt may.

- Ngành Cơ khí điện có tình trạng chung là đơn hàng giảm, thậm chí có doanh nghiệp giảm đến 50%; Thậm chí, đơn hàng nội địa xuất khẩu tại chỗ giảm từ 30-40%. Các doanh

ngành Việt Nam bị cạnh tranh khốc liệt bởi các doanh nghiệp FDI, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, phải giảm giờ làm, cắt giảm lao động nhằm tiết giảm chi phí sản xuất để tồn tại.

- Ngành xây dựng công nghiệp gặp khó khăn do thị trường giảm, lãi suất cao, đơn hàng giảm. Bên cạnh đó, tiêu chí PCCC không rõ ràng, chưa thống nhất, nhiều dự án không hoàn công được, không có giấy phép, không thể sử dụng thế chấp vay vốn. Ngoài ra, giá trị nguyên liệu nhập khẩu giảm 30% sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất và xuất khẩu trong tương lai.

- Ngành Mỹ nghệ và Chế biến gỗ giảm xuất khẩu khoảng 15%; trong đó các sản phẩm dăm, viên nén, pallet; đồ gỗ giảm đến 45%. Thị trường nội địa cũng rất không khả quan khi các sản phẩm nội thất các dự án: đóng băng hoàn toàn về công việc và dòng tiền; Hoạt động bán lẻ cũng sụt giảm rất lớn.

- Ngành Du lịch: hầu hết doanh nghiệp đều thiếu nguồn nhân lực phù hợp, cụ thể chỉ có 16% được đào tạo bài bản, trên 80% chưa được đào tạo. Trong khi đó, công tác ứng dụng chuyển đổi số trong ngành cũng chưa phát triển xứng tầm, hệ thống dịch vụ văn hóa ban đêm còn rất kém, kể cả dịch vụ văn hóa. Việc hạn chế khâu cấp visa nhập cảnh, việc thiếu vắng các cơ sở hạ tầng tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao mang tầm quốc tế... là điểm nghẽn hạn chế khách du lịch quốc tế đến Việt nam.

- Ngành bất động sản đóng băng, doanh nghiệp thiếu hụt dòng tiền gây ảnh hưởng dây chuyền trong chuỗi cung ứng, thiếu tiền trả cho nhà thầu, trả cho trái chủ, trả lãi ngân hàng, trả lương cho người lao động,... Các nhà cung cấp cũng bị ảnh hưởng theo, trong khi đó sát tăng giá, các hợp đồng xây dựng đã ký tiếp tục lỗ vốn. Nguồn vốn rất khó, gần như không tiếp cận được gói 120.000 tỷ đồng hỗ trợ lãi suất từ 1,5%-2%. Tài sản thế chấp là đất nông nghiệp được định giá rất thấp và giá trị tài sản đảm bảo nói chung giảm đến 30%, đòi hỏi phải bổ sung tài sản thế chấp trong khi doanh nghiệp gần như cạn kiệt tài sản.

- Ngành vật liệu xây dựng hiện có khoảng 40% doanh nghiệp trong tình trạng không hoạt động được, khả năng đến cuối năm 2023 sẽ có nhiều doanh nghiệp phá sản nếu không có gì thay đổi.

### **3. Kết quả kinh doanh chung**

- Khảo sát của Hiệp hội doanh nghiệp TP cho thấy có 41.2% số lượng doanh nghiệp được hỏi đã trả lời đang gặp khó khăn do thị trường bị thu hẹp; 17.6% bị ảnh hưởng do giá nguyên liệu đầu vào tăng; 11.2% thiếu nguồn nhân lực phù hợp; 17.6% thiếu vốn kinh doanh; 5.9% thiếu mặt bằng sản xuất-kinh doanh và các khó khăn khác chiếm 6.5%.

- Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với tinh thần chủ động của doanh nghiệp, cùng những chính sách hợp lý của Nhà nước, số lượng doanh nghiệp trả lời đã ổn định được hoạt động kinh doanh là 52.9%; số bị giảm sút còn chiếm tỷ lệ lớn với mức 41.2%.

- Về tình hình người lao động, có 64.7% doanh nghiệp cam kết giữ nguyên được số lao động hiện có; 17.65% doanh nghiệp có xu hướng cắt giảm lao động tương đương số có nhu cầu tuyển dụng thêm; 70.6% doanh nghiệp bày tỏ niềm tin vào chính sách phát triển của Nhà nước về môi trường kinh doanh của thành phố hiện nay đang cơ bản là ổn, có tác động tốt vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tuy nhiên, việc thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước chưa được cộng đồng ghi nhận nhiều. Đặc biệt là các gói hỗ trợ về vốn chưa được đánh giá cao với tỷ lệ thụ hưởng chỉ khoảng dưới 10%.

## **II. Tình hình về môi trường kinh doanh**

## 1. Vấn đề cải cách hành chính

Khảo sát doanh nghiệp **nhận xét, cảm nhận về hiệu quả công tác hỗ trợ** của các Sở, ban ngành Thành phố có kết quả đánh giá như sau:

CƠ QUAN QUẢN LÝ	Kém	Trung bình	Tốt	Xuất sắc
Doanh nghiệp và Đầu tư	6%	39%	44%	11%
Lao động, BHXH và Công đoàn	3%	34%	44%	19%
Đất đai và Xây dựng	<b>14%</b>	<b>43%</b>	<b>35%</b>	<b>8%</b>
Thuế và Hải quan	<b>10%</b>	<b>30%</b>	<b>46%</b>	<b>14%</b>
PCCC và Môi trường	8%	46%	46%	10%
Quận/ huyện, Phường/ xã	6%	38%	39%	17%

Nhận xét của doanh nghiệp đối với các cơ quan quản lý **có thái độ hỗ trợ doanh nghiệp**, có từ 55% đến 63% các lĩnh vực đều đạt loại tốt và xuất sắc, riêng cơ quan quản lý đất đai và xây dựng là thấp với 43%. Như vậy doanh nghiệp vẫn nhìn nhận sự nỗ lực và tích cực của các cơ quan quản lý trong công tác CCHC trong thời gian vừa qua. Công tác triển khai CCHC của thành phố Hồ Chí Minh qua góc nhìn từ doanh nghiệp nói chung có một số nội dung sau:

- Những năm gần đây các sở/ ngành, chính quyền đã có nhiều quan tâm đến công tác cải cách hành chính; triển khai nhiều việc để giảm bớt giấy tờ, giảm thời gian, ứng dụng công nghệ thông tin trong hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Ai đến các công sở cũng đều cảm nhận được những trang thiết bị hiện đại phục vụ người dân, thông tin được công khai để tra cứu, hiện tượng chen chúc đông người đã giảm rất nhiều... Đó là thành tựu, tiến bộ đạt được khá nhanh.

- Thành phố triển khai quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Đang bắt đầu vận hành thực hiện bộ chỉ số DDCI để có tác động đến từng chỉ số thành phần của PCI về theo dõi sự tiến bộ năng lực cạnh tranh của Thành phố.

- Về hạn chế:

+ Kết quả về CCHC nhìn chung chưa thấy hiệu quả rõ rệt và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ các cấp độ nhưng phần lớn doanh nghiệp và người dân vẫn chưa thể tự làm qua mạng mà vẫn phải thuê dịch vụ. Chỗ nào dịch vụ giá cao, chi phí không chính thức nhiều thì dễ nhận biết là ở đó khó khăn cần xem xét. Các cơ quan báo cáo thường sử dụng các số liệu về tỷ lệ đúng hạn, tỷ lệ hài lòng, số cuộc họp diễn ra, số văn bản đã phát hành...mà chưa chú ý đến đánh giá tác dụng thật sự những công việc đã triển khai đã đạt hay chưa; Thái độ trách nhiệm của cán bộ công chức đã chuyển biến để hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp như thế nào. Nhiều doanh nghiệp cho rằng mọi khó khăn trở ngại trong thủ tục hành chính đều xảy ra ở giai đoạn trước khi cầm được tờ *giấy biên nhận* hồ sơ và sau khi đã có kết quả trả hồ sơ cũng vẫn gặp khó khăn ...

+ Nhiều quy trình hồ sơ chưa thể hiện rõ vai trò tham mưu chính, xét duyệt theo cơ chế hội đồng kèm theo văn bản hỏi ý kiến nhiều nơi theo kiểu “chia trách nhiệm”. Thậm chí hỏi ra Bộ...và chỉ cần mọi nơi chưa có ý kiến thì hồ sơ bị kéo dài vô thời hạn. Nguyên tắc “quá hạn coi như đồng ý” không có trên thực tế như mọi người thường nói.

+ Một số thủ tục và lĩnh vực còn nhiều ách tắc cần tiếp tục cải cách là: Thủ tục dự án đầu tư, cấp chủ quyền nhà - đất, giấy phép xây dựng, kiểm tra chuyên ngành XNK, theo dõi kiểm tra doanh nghiệp nhiều lần, xây dựng công trình sản xuất nông nghiệp trên đất nông

nghiệp, kiểm tra giao thông - xây dựng, đăng kiểm xe cơ giới, kích cầu đầu tư, PCCC, VSATTP, cảnh sát kiểm tra môi trường,...

### **Đề xuất và kiến nghị một số giải pháp:**

- Các cơ quan cần thận trọng trong việc sử dụng số liệu về tỷ lệ đúng hạn, tỷ lệ hài lòng để tránh tâm lý thỏa mãn; dưới góc nhìn từ doanh nghiệp thì tỷ lệ này không phản ánh đúng thực tế. Về mục tiêu cải cách TTHC giảm giấy tờ thì sẽ bị hạn chế bởi quy định của các bộ, ngành TW mà Thành phố không thể chủ động được. Giảm thời gian phụ thuộc vào quy trình số công đoạn đề xuất xử lý; vào vai trò trách nhiệm chính trong tham mưu đề xuất được thể hiện như thế nào và cơ chế tham khảo, hỏi ý kiến các cơ quan khác...nếu không thay đổi thì chi phí thời gian và chi phí không chính thức cũng không thay đổi.

- Kết hợp với các giải pháp hiện nay đang triển khai, các cơ quan cần rà soát để loại bỏ các động tác thừa, những việc tưởng rằng cần thiết nhưng thực sự không phục vụ cho ai cả...để tinh gọn bộ máy và hiệu quả CCHC.

- Thành phố tập trung vào công tác giáo dục, tuyên truyền kết hợp xiết chặt kỷ luật làm chuyển biến thái độ đội ngũ CBCC sang thân thiện, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp làm ăn, phát triển kinh doanh.

## **2. Nhu cầu vay vốn**

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa luôn thiếu vốn kinh doanh. Trong khi đó, doanh nghiệp đã vay ngân hàng để đầu tư máy móc, thu mua nguyên liệu... và đã thế chấp hết tài sản có quyền sở hữu hợp pháp. Nay muốn vay thêm nhưng không còn tài sản nào để thế chấp, nhà xưởng thì ngân hàng không chấp nhận làm tài sản đảm bảo, nên công ty vô cùng khó khăn. Với các khó khăn đó, đề xuất Chính phủ tháo gỡ bằng cách đánh giá giá trị tài sản thế chấp theo giá thị trường, tăng tỷ lệ đảm bảo của tài sản thế chấp, cho phép thế chấp tài sản đất thuê hàng năm, thí điểm cho vay tín chấp và tăng giá trị thế chấp bằng đất nông nghiệp.

### **❖ Kiến nghị:**

- Kiến nghị ngân hàng Nhà nước có giải pháp cơ cấu nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp vượt qua giai đoạn khó khăn.

- Nhà nước cần tiếp tục thực hiện chính sách gia hạn nợ vay 1 năm 2023 đối với các khoản vay trung và dài hạn. Đặc biệt, cần áp dụng chính sách ân hạn 1 năm thay vì gộp trả nợ ngay trong năm sau như lần hỗ trợ 2021, càng làm doanh nghiệp khó khăn thêm. Theo đó thời gian của hợp đồng vay cũng được kéo dài thêm tương ứng với thời gian ân hạn mà không làm thay đổi số tiền phải trả từng kỳ theo lịch trả nợ trước đó, điều này giảm áp lực trả nợ so với yêu cầu phải chia đều nợ phải trả theo Thông tư 01/NHNN-TT.

- Hiện nay, hệ thống ngân hàng siết chặt các điều kiện cho vay với mức an toàn cao cho ngân hàng: định giá trị tài sản thế chấp thấp, tỷ lệ cho vay trên giá trị tài sản thế chấp bị kéo thấp xuống, yêu cầu bổ sung tài sản thế chấp đối với các hợp đồng đã cho vay.

- Bên cạnh đó, lãi suất vay cao cũng là cản trở lớn tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay, lãi suất tiền vay hầu hết đều trên 10%/năm sẽ là khó khăn cho doanh nghiệp sử dụng đòn bẩy nợ vay. Ngân hàng nhà nước có biện pháp hạ lãi suất huy động vốn của các ngân hàng thương mại, không chế tỷ lệ “biên độ lãi ròng” (NIM) ở mức 3% cũng là giải pháp cần thiết để các ngân hàng thương mại chia sẻ khó khăn với nền kinh tế hiện nay nhằm hạ lãi suất cho vay.

- Kiến nghị ngân hàng Nhà nước sớm có hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh nhà ở xã hội thủ tục vay vốn từ gói hỗ trợ 120.000 tỷ đồng.

- Kiến nghị ngân hàng chính sách xã hội hỗ trợ cho doanh nghiệp vay lãi suất thấp trả lương cho người lao động, kích thích sức mua, kích thích thị trường.

### **3. Chương trình kích cầu đầu tư**

Chương trình kích cầu thông qua đầu tư triển khai đã hơn 20 năm qua nhằm hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ lãi vay vốn để các chủ đầu tư thực hiện dự án. Chương trình đã mang lại thành công cho nhiều doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong 02 năm nay chương trình bị dừng lại không triển khai làm ảnh hưởng tới sự phát triển của các ngành liên quan. Do đó, Thành phố xem xét khôi phục lại chương trình kích cầu đầu tư nhằm giải cứu cho doanh nghiệp đã tham gia mà không được giải ngân.

### **4. Hoạt động xúc tiến thương mại và hỗ trợ bán hàng**

- Tăng cường hợp tác, nâng cao hiệu quả việc liên kết giữa các doanh nghiệp tại các tỉnh, thành thông qua việc xây dựng kế hoạch dài hạn, có lộ trình, có theo dõi, kiểm tra và đánh giá để điều chỉnh, nâng cao hiệu quả trên cơ sở tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất, lưu thông hàng hóa, phát huy thế mạnh từng địa phương.

- Thành phố và các sở ngành quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, nhất là hội chợ chuyên ngành trong và ngoài nước.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát chống hàng gian, hàng giả và gian lận thương mại cần thực hiện thường xuyên, chặt chẽ, nhằm bảo vệ người tiêu dùng và đảm bảo công bằng xã hội đối với các doanh nghiệp, doanh nhân làm ăn chân chính.

- Thành phố cùng Huba thiết lập kênh kết nối định kỳ với cơ quan thương vụ của Đại sứ quán Việt Nam tại các nước, nhằm thúc đẩy sự tăng cường hợp tác, đầu tư, giao thương Việt Nam với nước ngoài. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng mong muốn các cơ quan sứ quán triển khai công cụ trực tuyến, tư vấn giải pháp cho doanh nghiệp (tương tác trực tiếp) khi xuất khẩu sang thị trường các nước liên quan.

### **5. Thúc đẩy phát triển du lịch**

- Thành phố cần triển khai những chương trình xúc tiến du lịch-kinh doanh giữa Việt Nam và nước ngoài. Chúng ta cần đưa các giá trị văn hóa vào hoạt động du lịch, cạnh tranh với các nước trong khu vực. Nên có nhiều đường bay thẳng vào Mỹ (hiện nay mới có 2 đường bay của Vietnam Airlines và Bamboo Airways) để tăng cạnh tranh và thu hút du khách Mỹ, Thái Lan, Singapore... Thành phố nên xây dựng các chương trình, kế hoạch làm việc, đặt hàng với Tổng Lãnh sự quán và Tham tán Thương mại các nước tại TP, tìm kiếm cơ hội xuất khẩu, hỗ trợ du lịch.

- Công tác an sinh xã hội cần đẩy mạnh, thông qua các chương trình phát triển nhà ở xã hội, đảm bảo nhu cầu an cư lạc nghiệp của người dân thành phố. Bên cạnh đó, công tác xây dựng, sắp xếp bãi đỗ xe hợp lý, đảm bảo vệ sinh, thông thoáng và thuận tiện cho các phương tiện giao thông. Việc xây dựng, chỉnh trang công viên, khuôn viên, xây mới nhiều nhà vệ sinh công cộng cũng cần được coi trọng, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của khách du lịch và người dân vắng lại.

- Thành phố cần chú trọng đầu tư mở thêm trường đào tạo nghề cung cấp nguồn lao động có trình độ cho các ngành kinh tế. Cần quy hoạch quỹ đất tổ chức các dịch vụ văn hóa kinh tế ban đêm, các công trình văn hóa, thể thao, các trung tâm hội nghị phục vụ nhu cầu và giữ chân người tiêu dùng, khách du lịch. Thành phố kiến nghị Trung ương nới rộng chính sách cấp visa cho khách du lịch để phù hợp với xu thế thời đại.

### **6. Kiến nghị khác:**

- Đề nghị thành phố thúc đẩy các chương trình hỗ trợ lãi suất 2% theo gói hỗ trợ lãi suất 2% theo nghị định 31 của CP và thông tư 03 của ngân hàng Nhà nước, chỉ đạo tăng cường kết nối doanh nghiệp – ngân hàng thường xuyên, đến các quận huyện nhằm nâng cao vai trò nắm bắt, tháo gỡ khó khăn về tín dụng cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thành phố chỉ đạo giải pháp hỗ trợ thị trường bất động sản, tiếp tục cải cách hành chính, rút ngắn tối đa thời gian, quy trình đầu tư xây dựng các dự án nhà ở trên địa bàn thành phố, rà soát các dự án chậm tiến độ do vướng mắc về pháp lý, thủ tục đầu tư, phát triển nhà ở xã hội.

- Đẩy mạnh đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm cần nhanh chóng khởi động và hoàn thành đường vành đai 3, đường trên cao nối vào cảng Cát Lái, cao tốc TP. HCM – Mộc Bài, Quốc lộ 50, đường ven sông Sài Gòn, công trình kênh rạch,...

Trên đây là báo cáo tình hình doanh nghiệp, doanh nhân của Hiệp hội doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh trình Ủy ban Nhân dân thành phố. Kính mong Ủy ban Nhân dân thành phố xem xét và chỉ đạo các sở, ban, ngành xem xét và có chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Thường trực Hiệp hội “đề báo cáo”;
- Lưu: VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Phước Hưng**